

Số: 67 /2025/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về giá cụ thể đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Thuế giá trị gia tăng ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 45/2024/TT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về ban hành phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ do nhà nước định giá;

Thực hiện Quyết định 491/QĐ-TTg ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050;

Thực hiện Chỉ thị số 41/CT-TTg ngày 01 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về một số giải pháp cấp bách tăng cường quản lý chất thải rắn;

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 18 tháng 4 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đổi tên Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh thành Sở Nông nghiệp và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo Tờ trình số 13697/TTr-STNMT-CTR ngày 19 tháng 12 năm 2024, Công văn số 2678/STNMT-CTR ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Công văn số 8447/STP-VB ngày 12 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về giá cụ thể đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2025 và thay thế Quyết định số 38/2018/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định về giá tối đa đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và giá tối đa dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và Quyết định số 20/2021/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về giá tối đa đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và giá tối đa dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước ban hành kèm theo Quyết định số 38/2018/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở

Nội vụ, Giám đốc Sở Tư pháp, Chi cục trưởng Chi cục Thuế Khu vực II, Giám đốc Kho bạc nhà nước Khu vực II, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận-huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường-xã-thị trấn, Giám đốc các đơn vị cung ứng dịch vụ vệ sinh môi trường và các cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình và cá nhân đang sinh sống, hoạt động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trưởng Thành ủy TP.HCM;
- Thường trực HĐND TP.HCM;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN TP.HCM;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TPHCM;
- TT UB: CT, các PCT;
- Văn phòng Thành ủy TP.HCM;
- VPUB: Các PCVP;
- Phòng Kiểm tra văn bản QPPL (Sở Tư pháp);
- Các cơ quan Báo, Đài;
- Trung tâm Công báo;
- Các Phòng NCTH;
- Lưu: VT, (ĐT/NĐD);

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Xuân Cường



QUY ĐỊNH

Về giá cụ thể đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 67 /2025/QĐ-UBND
ngày 07 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)*

Điều 1. Phạm vi áp dụng

1. Quy định này quy định về hình thức và mức giá cụ thể (mức kinh phí) cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp, hộ gia đình, cá nhân phải chi trả cho công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt dựa trên khối lượng hoặc thể tích chất thải (chất thải rắn sinh hoạt sau đây được viết tắt là CTRSH).

2. Các nội dung liên quan giá cụ thể đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh chưa được quy định tại Quy định này thì được thực hiện theo quy định hiện hành do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp, hộ gia đình, cá nhân có phát sinh CTRSH trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Cơ quan quản lý nhà nước và các đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan hoạt động cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Mức giá cụ thể đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH được ban hành theo quy định này không áp dụng cho các đối tượng ký hợp đồng với các đơn vị cung ứng dịch vụ không thuộc thẩm quyền quản lý của cơ quan quản lý nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Mức giá cụ thể đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

1. Nhóm 1: Nhóm đối tượng trả giá dịch vụ theo nguyên tắc có sự bù đắp thông qua ngân sách địa phương bao gồm: hộ gia đình, cá nhân và các chủ nguồn thải nhỏ quy định tại khoản 1 Điều 58 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP hoặc quy định pháp luật thay thế (nếu có) lựa chọn hình thức quản lý CTRSH như cá nhân, hộ gia đình

a) Mức giá cụ thể đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH trong trường hợp Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh chưa triển khai thực hiện phân loại CTRSH tại nguồn theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 hoặc trong trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 79 của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 hoặc trong trường hợp hộ gia đình, cá nhân lựa chọn đúng, đủ giá dịch vụ thu gom, vận chuyển theo mức giá này:

TT	Đối tượng	Đơn vị tính	Giá cụ thể dịch vụ thu gom tại nguồn	Giá cụ thể dịch vụ vận chuyển
I.	Khu vực thành phố Thủ Đức và các quận			
1	Hộ gia đình /Chủ nguồn thải có khối lượng CTRSH phát sinh ≤ 126 kg/tháng	Đồng/tháng	61.000	23.000
2	Chủ nguồn thải có khối lượng CTRSH phát sinh trên 126 kg/tháng đến 250 kg/tháng	Đồng/tháng	91.000	34.000
3	Chủ nguồn thải có khối lượng CTRSH phát sinh trên 250 kg/tháng đến 420 kg/tháng	Đồng/tháng	163.000	60.000
4	Chủ nguồn thải có khối lượng CTRSH phát sinh trên 420 kg/tháng	Đồng/kg	485,97	180,07
II.	Khu vực các huyện: Hóc Môn, Nhà Bè, Cần Giờ			
1	Hộ gia đình /Chủ nguồn thải có khối lượng CTRSH phát sinh ≤ 126 kg/tháng	Đồng/tháng	57.000	23.000
2	Chủ nguồn thải có khối lượng CTRSH phát sinh trên 126 kg/tháng đến 250 kg/tháng	Đồng/tháng	85.000	34.000
3	Chủ nguồn thải có khối lượng CTRSH phát sinh trên 250 kg/tháng đến 420 kg/tháng	Đồng/tháng	152.000	60.000
4	Chủ nguồn thải có khối lượng CTRSH phát sinh trên 420 kg/tháng	Đồng/kg	452,91	180,07
III.	Khu vực các huyện: Củ Chi, Bình Chánh			
1	Hộ gia đình /Chủ nguồn thải có khối lượng CTRSH phát sinh ≤ 126 kg/tháng	Đồng/tháng	57.000	19.000

TT	Đối tượng	Đơn vị tính	Giá cụ thể dịch vụ thu gom tại nguồn	Giá cụ thể dịch vụ vận chuyển
2	Chủ nguồn thải có khối lượng CTRSH phát sinh trên 126 kg/tháng đến 250 kg/tháng	Đồng/tháng	85.000	28.000
3	Chủ nguồn thải có khối lượng CTRSH phát sinh trên 250 kg/tháng đến 420 kg/tháng	Đồng/tháng	152.000	49.000
4	Chủ nguồn thải có khối lượng CTRSH phát sinh trên 420 kg/tháng	Đồng/kg	452,91	147,07

Ghi chú:

- Giai đoạn này chưa thực hiện thu giá dịch vụ xử lý CTRSH đối với đối tượng nhóm 1.

- Mức giá này đã tách thuế giá trị gia tăng đầu vào, chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng đầu ra. Trong quá trình triển khai thực hiện áp dụng mức thuế giá trị gia tăng đầu ra theo quy định hiện hành.

- Mức giá này đã được tính toán và quy đổi theo khối lượng CTRSH phát sinh bình quân đầu người theo quy chuẩn hiện hành và bình quân nhân khẩu của một hộ gia đình.

b) Mức giá cụ thể đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH trong trường hợp Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh triển khai thực hiện phân loại CTRSH tại nguồn theo quy định của Luật Bảo vệ Môi trường năm 2020 và hộ gia đình, cá nhân, chủ nguồn thải nhỏ thực hiện phân loại CTRSH tại nguồn đúng quy định của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền:

TT	Dịch vụ	Đơn vị tính	Mức giá cụ thể chưa bao gồm thuế VAT
I.	Khu vực thành phố Thủ Đức và các quận		
1	Dịch vụ thu gom tại nguồn CTRSH	Đồng/kg	485,97
2	Dịch vụ vận chuyển CTRSH	Đồng/kg	180,07
II.	Khu vực các huyện Hóc Môn, Nhà Bè, Cần Giờ		
1	Dịch vụ thu gom tại nguồn CTRSH	Đồng/kg	452,91
2	Dịch vụ vận chuyển CTRSH	Đồng/kg	180,07

TT	Dịch vụ	Đơn vị tính	Mức giá cụ thể chưa bao gồm thuế VAT
III.	Khu vực huyện Củ Chi, huyện Bình Chánh		
1	Dịch vụ thu gom tại nguồn CTRSH	Đồng/kg	452,91
2	Dịch vụ vận chuyển CTRSH	Đồng/kg	147,07

Ghi chú:

- Giai đoạn này chưa thực hiện thu giá dịch vụ xử lý CTRSH đối với đối tượng nhóm 1.

- Mức giá này đã tách thuế giá trị gia tăng đầu vào, chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng đầu ra. Trong quá trình triển khai thực hiện áp dụng mức thuế giá trị gia tăng đầu ra theo quy định hiện hành.

- Mức giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển của 01 hộ gia đình/tháng được xác định bằng khối lượng CTRSH thống kê phát sinh trong 01 tháng của hộ gia đình (kg/tháng) theo hướng dẫn tại điểm b khoản 2 Điều 4 của Quy định này nhân với mức giá (đồng/kg) quy định tại bảng giá này.

2. Nhóm 2: Nhóm đối tượng phải trả giá dịch vụ trên nguyên tắc tính đúng, tính đủ chi phí cho hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH bao gồm: các chủ nguồn thải lớn quy định tại khoản 2 Điều 58 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP hoặc quy định pháp luật thay thế (nếu có) và các chủ nguồn thải nhỏ quy định tại khoản 1 Điều 58 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP hoặc quy định pháp luật thay thế (nếu có) chọn hình thức quản lý CTRSH như chủ nguồn thải lớn.

Mức giá cụ thể đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH được quy định như sau:

TT	Dịch vụ	Đơn vị tính	Mức giá cụ thể chưa bao gồm thuế VAT
I.	Khu vực thành phố Thủ Đức và các quận		
1	Dịch vụ thu gom tại nguồn CTRSH	Đồng/kg	485,97
2	Dịch vụ vận chuyển CTRSH	Đồng/kg	180,07
3	Dịch vụ xử lý CTRSH	Đồng/kg	420,45
II.	Khu vực các huyện: Hóc Môn, Nhà Bè, Cần Giờ		
1	Dịch vụ thu gom tại nguồn CTRSH	Đồng/kg	452,91
2	Dịch vụ vận chuyển CTRSH	Đồng/kg	180,07

TT	Dịch vụ	Đơn vị tính	Mức giá cụ thể chưa bao gồm thuế VAT
3	Dịch vụ xử lý CTRSH	Đồng/kg	420,45
III.	Khu vực huyện Củ Chi, huyện Bình Chánh		
1	Dịch vụ thu gom tại nguồn CTRSH	Đồng/kg	452,91
2	Dịch vụ vận chuyển CTRSH	Đồng/kg	147,07
3	Dịch vụ xử lý CTRSH	Đồng/kg	420,45

Ghi chú: Mức giá này đã tách thuế giá trị gia tăng đầu vào, chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng đầu ra. Trong quá trình triển khai thực hiện áp dụng mức thuế giá trị gia tăng đầu ra theo quy định hiện hành.

Điều 4. Hình thức chi trả cho công tác thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH

1. Hình thức chi trả cho công tác thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH của chủ nguồn thải (bao gồm chủ nguồn thải lớn và chủ nguồn thải nhỏ), hộ gia đình và cá nhân được thực hiện theo hình thức thu giá cụ thể đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH dựa trên khối lượng CTRSH phát sinh theo thống kê.

2. Việc xác định khối lượng CTRSH phát sinh của hộ gia đình, cá nhân để làm cơ sở thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH được tổ chức thực hiện như sau:

a) Trong trường hợp Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh chưa triển khai thực hiện phân loại CTRSH tại nguồn theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 hoặc trong trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 79 của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 hoặc trường hợp hộ gia đình, cá nhân lựa chọn đóng đúng, đủ giá dịch vụ thu gom, vận chuyển theo mức giá quy định tại điểm a khoản 1 Điều 3 của Quy định này:

Ủy ban nhân dân cấp huyện không tổ chức thực hiện thống kê khối lượng CTRSH phát sinh của hộ gia đình, cá nhân trong trường hợp này do khối lượng CTRSH phát sinh của hộ gia đình, cá nhân để làm cơ sở thu giá dịch vụ vận chuyển, xử lý CTRSH đã được tính toán theo quy chuẩn hiện hành về lượng CTRSH phát sinh bình quân đầu người và bình quân nhân khẩu của một hộ gia đình theo điểm a khoản 1 Điều 3 của Quy định này.

b) Trong trường hợp Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh triển khai thực hiện phân loại CTRSH tại nguồn theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và hộ gia đình, cá nhân thực hiện phân loại CTRSH tại nguồn đúng quy định của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền:

Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thống kê khối lượng CTRSH phát sinh sau phân loại (không bao gồm chất thải rắn có khả năng tái chế, tái sử dụng và chất thải nguy hại đã được phân loại riêng) của hộ gia đình, cá nhân trong một khoảng thời gian do các bên tự thỏa thuận làm cơ sở xác định khối lượng CTRSH thu giá dịch vụ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 của Quy định này. Khối lượng CTRSH phát sinh sau phân loại được xác định theo 01 trong các cách thức sau:

- Cân xác định khối lượng;
- Thống kê số lượng, loại thể tích thiết bị chứa đựng CTRSH; áp dụng hệ số quy đổi dung tích thiết bị lưu chứa CTRSH ($1\text{m}^3 \sim 420\text{ kg}$) hoặc theo quy định pháp luật hiện hành khác (nếu có);
- Cách thức khác do Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ động áp dụng phù hợp với địa phương.

3. Việc xác định khối lượng CTRSH phát sinh của chủ nguồn thải (bao gồm chủ nguồn thải lớn và chủ nguồn thải nhỏ) để làm cơ sở thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH được tổ chức thực hiện như sau:

Trong trường hợp Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh chưa triển khai hoặc triển khai phân loại CTRSH tại nguồn theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Ủy ban nhân dân cấp huyện triển khai thống kê xác định khối lượng CTRSH phát sinh của chủ nguồn thải trong một khoảng thời gian do các bên tự thỏa thuận làm cơ sở xác định khối lượng CTRSH thu giá dịch vụ. Khối lượng CTRSH phát sinh được xác định theo 01 trong các cách thức sau:

- a) Cân xác định khối lượng;
- b) Thống kê số lượng, loại thể tích thiết bị chứa đựng CTRSH; áp dụng hệ số quy đổi dung tích thiết bị lưu chứa CTRSH ($1\text{m}^3 \sim 420\text{ kg}$) hoặc theo quy định pháp luật hiện hành khác (nếu có);
- c) Cách thức khác do Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ động áp dụng phù hợp với địa phương.

Điều 5. Quản lý công tác tổ chức thu giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH

1. Việc tổ chức thu giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH được thực hiện theo phương thức quy định tại Điều 14 của Quyết định số 63/2024/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh hoặc quy định pháp luật thay thế (nếu có) và các quy định chi tiết tại Điều này.

2. Đối với hộ gia đình, cá nhân và các chủ nguồn thải nhỏ chọn hình thức quản lý CTRSH như hộ gia đình, cá nhân, Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ tình hình thực tế tại địa phương lựa chọn triển khai 01 trong các phương thức thu giá dịch vụ trên sau đây:

a) Đơn vị cung ứng dịch vụ nào sẽ tổ chức thu giá dịch vụ đó theo quy định như sau:

- Chủ thu gom CTRSH tổ chức thu và được giữ lại toàn bộ giá dịch vụ thu gom tại nguồn;

- Chủ vận chuyển CTRSH trúng thầu trên địa bàn cấp huyện tổ chức thu và nộp lại toàn bộ giá dịch vụ vận chuyển, xử lý CTRSH cho Ủy ban nhân dân cấp huyện. Ủy ban nhân dân cấp huyện thanh toán giá dịch vụ vận chuyển cho chủ vận chuyển CTRSH trúng thầu theo hợp đồng cung ứng dịch vụ vận chuyển trên địa bàn cấp huyện và nộp giá dịch vụ xử lý CTRSH cho ngân sách nhà nước theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành.

b) Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH của các đối tượng hộ gia đình, cá nhân và các chủ nguồn thải nhỏ chọn hình thức quản lý CTRSH như hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn quản lý và thanh toán giá dịch vụ cho các đơn vị cung ứng dịch vụ như sau:

- Ủy ban nhân dân cấp xã thanh toán toàn bộ giá dịch vụ thu gom tại nguồn cho chủ thu gom theo hợp đồng cung ứng dịch vụ thu gom tại nguồn giữa Ủy ban nhân dân cấp xã và chủ thu gom hoặc theo danh sách hợp đồng cung ứng dịch vụ thu gom tại nguồn giữa chủ thu gom và hộ gia đình, cá nhân;

- Ủy ban nhân dân cấp xã nộp lại toàn bộ giá dịch vụ vận chuyển và xử lý CTRSH cho Ủy ban nhân dân cấp huyện. Ủy ban nhân dân cấp huyện thanh toán giá dịch vụ vận chuyển cho chủ vận chuyển CTRSH trúng thầu theo hợp đồng cung ứng dịch vụ vận chuyển trên địa bàn cấp huyện và nộp giá dịch vụ xử lý CTRSH cho ngân sách nhà nước theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành.

c) Chủ thu gom CTRSH có pháp nhân tổ chức thu và thanh toán giá dịch vụ thu gom, vận chuyển CTRSH của các hộ gia đình, cá nhân và các chủ nguồn thải nhỏ chọn hình thức quản lý CTRSH như hộ gia đình, cá nhân do đơn vị mình thực hiện cung ứng dịch vụ thu gom tại nguồn theo quy định như sau:

- Chủ thu gom CTRSH có pháp nhân tổ chức thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH, giữ lại toàn bộ giá dịch vụ thu gom tại nguồn và nộp lại toàn bộ giá dịch vụ vận chuyển, xử lý CTRSH cho Ủy ban nhân dân cấp huyện. Ủy ban nhân dân cấp huyện thanh toán giá dịch vụ vận chuyển cho chủ vận chuyển trúng thầu theo hợp đồng cung ứng dịch vụ vận chuyển trên địa bàn cấp huyện và nộp giá dịch vụ xử lý CTRSH cho ngân sách nhà nước theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành;

- Đối với chủ thu gom CTRSH không có pháp nhân, Ủy ban nhân dân cấp huyện giao chủ vận chuyển CTRSH cung ứng dịch vụ trên địa bàn cấp huyện tổ chức thu và thanh toán giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH theo quy định như sau: Chủ vận chuyển CTRSH thanh toán trực tiếp giá dịch vụ thu gom tại nguồn cho chủ thu gom CTRSH không có pháp nhân và nộp giá dịch vụ vận chuyển, xử lý CTRSH cho Ủy ban nhân dân cấp huyện. Ủy ban nhân dân cấp huyện thanh toán giá dịch vụ vận chuyển cho chủ vận chuyển theo hợp đồng cung ứng dịch vụ vận chuyển trên địa bàn cấp huyện và nộp giá dịch vụ xử lý CTRSH cho ngân sách nhà nước theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành.

d) Thu thông qua hóa đơn tiền điện, nước, qua phần mềm ứng dụng hoặc các hình thức khác do Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, chỉ đạo triển khai.

3. Đối với trường hợp chủ thu gom hoặc chủ vận chuyển thực hiện thu gom CTRSH của chủ nguồn thải nhỏ, hộ gia đình, cá nhân từ địa bàn cấp huyện này vận chuyển đến điểm tập kết hoặc trạm trung chuyển trên địa bàn cấp huyện khác thì đơn vị thu giá dịch vụ (chủ thu gom/chủ vận chuyển/ Ủy ban nhân dân cấp xã) phải báo cáo danh sách thông tin, dữ liệu, hợp đồng của các chủ nguồn thải nhỏ, hộ gia đình, cá nhân này cho Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi tiếp nhận CTRSH để vận chuyển về các nhà máy xử lý. Căn cứ danh sách được lập, đơn vị tổ chức thu giá dịch vụ vận chuyển, xử lý CTRSH phải nộp toàn bộ giá dịch vụ vận chuyển, xử lý CTRSH đã thu các chủ nguồn thải, hộ gia đình, cá nhân trong trường hợp này cho Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi tiếp nhận CTRSH để vận chuyển về các nhà máy xử lý. Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi tiếp nhận khối lượng CTRSH từ địa phương khác thực hiện thanh toán giá dịch vụ vận chuyển cho chủ vận chuyển trúng thầu

theo hợp đồng cung ứng dịch vụ vận chuyển trên địa bàn cấp huyện (có bao gồm khối lượng CTRSH từ địa phương khác thu gom về) và nộp giá dịch vụ xử lý CTRSH cho ngân sách nhà nước theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành.

4. Đối với chủ nguồn thải lớn và các chủ nguồn thải nhỏ chọn hình thức quản lý CTRSH như chủ nguồn thải lớn:

a) Trường hợp chủ nguồn thải lớn và các chủ nguồn thải nhỏ chọn hình thức quản lý CTRSH như chủ nguồn thải lớn lựa chọn ký hợp đồng với đơn vị cung ứng dịch vụ thuộc đối tượng quy định tại điểm a khoản 7 Điều 5 của Quy định Quản lý CTRSH trên địa bàn Thành phố theo Quyết định số 63/2024/QĐ-UBND hoặc quy định pháp luật thay thế (nếu có):

Chủ thu gom được chọn ký hợp đồng sẽ thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH của chủ nguồn thải theo phương thức được thỏa thuận trong hợp đồng giữa các bên, giữ lại phần giá dịch vụ thu gom tại nguồn và nộp toàn bộ giá dịch vụ vận chuyển, xử lý CTRSH cho Ủy ban nhân dân cấp huyện. Ủy ban nhân dân cấp huyện thanh toán giá dịch vụ vận chuyển cho chủ vận chuyển theo hợp đồng cung ứng dịch vụ vận chuyển trên địa bàn cấp huyện và nộp giá dịch vụ xử lý CTRSH theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành.

b) Trường hợp chủ nguồn thải lớn và các chủ nguồn thải nhỏ chọn hình thức quản lý CTRSH như chủ nguồn thải lớn lựa chọn ký hợp đồng với đơn vị cung ứng dịch vụ thuộc đối tượng quy định tại điểm b khoản 7 Điều 5 của Quy định Quản lý CTRSH trên địa bàn Thành phố theo Quyết định số 63/2024/QĐ-UBND hoặc quy định pháp luật thay thế (nếu có):

Chủ vận chuyển trúng thầu trên địa bàn cấp huyện được chọn ký hợp đồng sẽ thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH của chủ nguồn thải theo phương thức được thỏa thuận trong hợp đồng giữa các bên, giữ lại phần giá dịch vụ thu gom tại nguồn, nộp toàn bộ giá dịch vụ vận chuyển và giá dịch vụ xử lý CTRSH cho Ủy ban nhân dân cấp huyện. Chủ vận chuyển trúng thầu được Ủy ban nhân dân cấp huyện thanh toán chi phí vận chuyển theo hợp đồng cung ứng dịch vụ vận chuyển trên địa bàn cấp huyện và nộp giá dịch vụ xử lý CTRSH theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành.

c) Đối với trường hợp chủ thu gom hoặc chủ vận chuyển thực hiện thu gom CTRSH của chủ nguồn thải lớn từ địa bàn cấp huyện này vận chuyển đến điểm tập kết hoặc trạm trung chuyển trên địa bàn cấp huyện khác thì đơn vị thu giá dịch vụ (chủ thu gom/chủ vận chuyển) phải báo cáo danh sách thông tin, dữ liệu, hợp đồng của các chủ nguồn thải lớn này cho Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi tiếp nhận

CTRSH để vận chuyển về các nhà máy xử lý. Căn cứ danh sách được lập, đơn vị tổ chức thu giá dịch vụ vận chuyển, xử lý CTRSH phải nộp toàn bộ giá dịch vụ vận chuyển, xử lý CTRSH đã thu các chủ nguồn thải lớn trong trường hợp này cho Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi tiếp nhận CTRSH để vận chuyển về các nhà máy xử lý. Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi tiếp nhận khối lượng CTRSH từ địa phương khác thực hiện thanh toán giá dịch vụ vận chuyển cho chủ vận chuyển trúng thầu theo hợp đồng cung ứng dịch vụ vận chuyển trên địa bàn cấp huyện (có bao gồm khối lượng CTRSH từ địa phương khác thu gom về) và nộp giá dịch vụ xử lý CTRSH cho ngân sách nhà nước theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành.

d) Trường hợp chủ nguồn thải lớn và các chủ nguồn thải nhỏ chọn hình thức quản lý CTRSH như chủ nguồn thải lớn lựa chọn ký hợp đồng với đơn vị cung ứng dịch vụ thuộc đối tượng quy định tại điểm c khoản 7 Điều 5 của Quy định Quản lý CTRSH trên địa bàn Thành phố theo Quyết định số 63/2024/QĐ-UBND hoặc quy định pháp luật thay thế (nếu có):

Chủ nguồn thải thanh toán trực tiếp giá dịch vụ của từng công đoạn cho từng đơn vị cung ứng dịch vụ (thanh toán giá thu gom cho chủ thu gom tại nguồn, giá vận chuyển cho chủ vận chuyển và giá dịch vụ xử lý CTRSH cho chủ xử lý CTRSH) hoặc tự thỏa thuận thu hộ của các bên. Chủ nguồn thải trong trường hợp này phải báo cáo về hợp đồng chuyển giao CTRSH cho Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn hoạt động của chủ nguồn thải để tổng hợp báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường làm cơ sở trừ khối lượng CTRSH chuyển giao và thanh toán cho chủ xử lý CTRSH.

đ) Trường hợp chủ nguồn thải lớn và các chủ nguồn thải nhỏ chọn hình thức quản lý CTRSH như chủ nguồn thải lớn lựa chọn ký hợp đồng với đơn vị cung ứng dịch vụ thuộc đối tượng quy định tại điểm d khoản 7 Điều 5 của Quy định này: Chủ nguồn thải thanh toán giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH cho đơn vị cung ứng dịch vụ theo phương thức được thỏa thuận trong hợp đồng giữa các bên và theo quy định cụ thể của chính quyền địa phương nơi tiếp nhận xử lý CTRSH.

5. Đối với đối tượng là các chủ thể lớn (như nhà cho thuê phòng trọ, chợ, các trung tâm thương mại, cao ốc, chung cư), Ủy ban nhân dân cấp huyện có thể chọn 01 trong 02 phương thức:

a) Chủ thể lớn là một chủ nguồn thải đại diện để thu giá dịch vụ. Tùy vào khối lượng CTRSH phát sinh của chủ thể lớn để xác định đối tượng áp dụng mức giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH theo quy định;

b) Từng cá thể (tiểu thương, phòng trọ, căn hộ, văn phòng) trong chủ thể lớn là một đối tượng thu giá dịch vụ. Tùy vào khối lượng CTRSH phát sinh của từng

cá thể để xác định đối tượng áp dụng mức giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH theo quy định.

6. Toàn bộ giá cụ thể dịch vụ vận chuyển, xử lý CTRSH thu từ chủ nguồn thải, hộ gia đình, cá nhân được thu và nộp về ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp huyện được sử dụng để bù đắp một phần cho ngân sách nhà nước chi cho công tác cung ứng dịch vụ vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thành phố. Ngân sách nhà nước chi trả cho chủ vận chuyển, chủ xử lý CTRSH theo hợp đồng cung ứng dịch vụ vận chuyển, xử lý CTRSH giữa cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và chủ vận chuyển, chủ xử lý CTRSH.

7. Chi phí thu hộ giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH do các bên liên quan tự thỏa thuận thanh toán.

Điều 6. Quy định bố trí dự toán kinh phí vận chuyển, xử lý CTRSH từ nguồn ngân sách Thành phố

1. Đối với giá dịch vụ vận chuyển CTRSH:

$$\begin{array}{l} \text{Kinh phí vận chuyển} \\ \text{CTRSH xem xét bố} \\ \text{trí dự toán cho} \\ \text{UBND cấp huyện} \\ \text{hàng năm (*)} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Kinh phí thanh toán} \\ \text{gói thầu dịch vụ vận} \\ \text{chuyển CTRSH trên} \\ \text{địa bàn UBND cấp} \\ \text{huyện} \end{array} - \begin{array}{l} \text{Kinh phí thu được từ} \\ \text{hộ gia đình, cá nhân,} \\ \text{chủ nguồn thải theo} \\ \text{giá dịch vụ do} \\ \text{UBND/TP ban hành} \end{array}$$

- Trường hợp (*) > 0: Thành phố bố trí dự toán cho Ủy ban nhân dân cấp huyện phần kinh phí vận chuyển bị thiếu;

- Trường hợp (*) < 0: Ủy ban nhân dân cấp huyện nộp ngân sách Thành phố phần kinh phí vận chuyển thu thừa để bù cho các Ủy ban nhân dân cấp huyện bị thiếu kinh phí vận chuyển;

- Trường hợp (*) = 0: không thực hiện bố trí dự toán.

2. Đối với giá dịch vụ xử lý CTRSH:

Giá dịch vụ xử lý CTRSH do Ủy ban nhân dân cấp huyện thu được từ hộ gia đình, cá nhân, chủ nguồn thải sẽ được nộp ngân sách Thành phố. Ngân sách Thành phố sẽ thanh toán chi phí xử lý CTRSH cho các nhà máy xử lý theo hợp đồng đã ký kết.

Điều 7. Trách nhiệm của các bên liên quan

1. Chủ nguồn thải, hộ gia đình, cá nhân:

a) Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã và các chủ thu gom, chủ vận chuyển CTRSH xác định khối lượng CTRSH phát sinh của chủ nguồn thải, hộ gia đình, cá nhân theo quy định này và các quy định hiện hành có liên quan;

b) Thực hiện hợp đồng dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH theo quy định tại Quyết định số 63/2024/QĐ-UBND hoặc quy định pháp luật thay thế (nếu có);

c) Cung cấp hợp đồng dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH cho Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn hoạt động của chủ nguồn thải, hộ gia đình, cá nhân để phục vụ cho công tác quản lý trong trường hợp chủ nguồn thải, hộ gia đình, cá nhân trực tiếp ký hợp đồng với đơn vị cung ứng dịch vụ;

d) Thực hiện chi trả giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH theo quy định này và các quy định hiện hành có liên quan.

2. Chủ thu gom, chủ vận chuyển CTRSH:

a) Phối hợp Ủy ban nhân dân cấp xã và các chủ nguồn thải, hộ gia đình, cá nhân xác định khối lượng CTRSH phát sinh của chủ nguồn thải, hộ gia đình, cá nhân do đơn vị mình cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển theo quy định này và các quy định hiện hành có liên quan;

b) Thực hiện hợp đồng dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH theo quy định tại Quyết định số 63/2024/QĐ-UBND hoặc quy định pháp luật thay thế (nếu có);

c) Cung cấp hợp đồng dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH cho các đơn vị quản lý nhà nước đối với hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH theo quy định này và các quy định hiện hành;

d) Thực hiện thu và chi trả giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH theo quy định này và các quy định hiện hành có liên quan.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính hướng dẫn việc nộp giá dịch vụ xử lý CTRSH vào ngân sách Thành phố;

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh điều chỉnh giá cụ thể đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH khi tổng các cấu phần của đơn giá chi tiết về định mức, nhiên liệu và tiền lương có sự thay đổi lớn (trên 20%) hoặc theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố;

c) Phối hợp Sở Tài chính, Chi cục Thuế Khu vực II hướng dẫn, hỗ trợ Ủy ban nhân dân cấp huyện kịp thời trong quá trình triển khai quy định giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Sở Tài chính:

a) Phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn việc nộp giá dịch vụ xử lý CTRSH vào ngân sách Thành phố;

b) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện báo cáo dự toán kinh phí vận chuyển, xử lý CTRSH từ nguồn ngân sách Thành phố để làm cơ sở xem xét bố trí dự toán cho Ủy ban nhân dân cấp huyện hàng năm;

c) Phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường hỗ trợ, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện trong quá trình triển khai giá dịch vụ.

5. Chi Cục Thuế Khu vực II:

Hướng dẫn các đơn vị thực hiện chứng từ, hóa đơn thu tiền giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH theo quy định này và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

6. Ủy ban nhân dân cấp huyện:

a) Tổ chức triển khai quy định về giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH theo quy định này và các quy định hiện hành có liên quan;

b) Tổ chức triển khai, tuyên truyền, vận động các đối tượng liên quan triển khai thực hiện quy định giá cụ thể theo quy định này và các quy định hiện hành khác có liên quan; xây dựng kế hoạch tuyên truyền định kỳ hoặc dài hạn tại địa phương;

c) Chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với chủ thu gom, chủ vận chuyển CTRSH thực hiện thống kê, quản lý cơ sở dữ liệu về khối lượng CTRSH phát sinh của tất cả hộ gia đình, cá nhân, chủ nguồn thải trên địa bàn quản lý làm cơ sở xác định mức giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH phải thu theo quy định;

d) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp, quản lý cơ sở dữ liệu về hợp đồng chuyển giao CTRSH của tất cả hộ gia đình, cá nhân, chủ nguồn thải trên địa bàn quản lý (có bao gồm chủ nguồn thải chuyển giao CTRSH ra ngoại tỉnh) báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện làm cơ sở quản lý;

đ) Định kỳ hàng năm trước ngày 15 tháng 01 năm sau hoặc đột xuất thực hiện báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính về tình hình triển khai,

quản lý, thu chi giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH trên địa bàn cấp huyện;

e) Thực hiện báo cáo nguồn kinh phí thu được từ giá dịch vụ trên địa bàn cấp huyện về Sở Tài chính làm cơ sở để Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện điều tiết, bố trí dự toán nguồn kinh phí vận chuyển hàng năm trên địa bàn thành phố Thủ Đức và các quận-huyện;

g) Tổ chức kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm đối với các hành vi vi phạm theo quy định trong quá trình thực hiện thu và quản lý giá dịch vụ.

7. Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Tổ chức triển khai quy định về giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH theo quy định này và các quy định hiện hành có liên quan;

b) Triển khai, tuyên truyền, vận động các đối tượng liên quan triển khai thực hiện quy định giá cụ thể theo quy định này và các quy định hiện hành khác có liên quan;

c) Phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, chủ thu gom, chủ vận chuyển CTRSH thực hiện thống kê, quản lý cơ sở dữ liệu về khối lượng CTRSH phát sinh và hợp đồng chuyển giao CTRSH của hộ gia đình, cá nhân, chủ nguồn thải trên địa bàn quản lý làm cơ sở xác định mức giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH phải thu theo quy định;

d) Thực hiện báo cáo nguồn kinh phí thu được từ giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH trên địa bàn gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp làm cơ sở đề xuất bố trí dự toán nguồn kinh phí vận chuyển CTRSH hàng năm trên địa bàn thành phố Thủ Đức và các quận-huyện./.